

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Gói thầu: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác
- Dự toán mua sắm: Mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh năm 2026
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Quy mô gói thầu: Cung cấp hàng hóa chi tiết nêu tại Phạm vi cung cấp Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống).
- Địa điểm thực hiện: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Gia Lai (Địa chỉ: 30 Nguyễn Huệ, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, sản xuất năm 2026 trở lại đây (trừ trường hợp hàng hóa có yêu cầu khác được nêu trong E-HSMT), đảm bảo đủ điều kiện lưu thông trên thị trường Việt Nam, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Giá hàng hóa chào thầu bao gồm thuế, phí và các chi phí khác liên quan.
- Có bảng so sánh sự đáp ứng về thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu so với yêu cầu của E-HSMT.
- Cam kết cung cấp các tài liệu sau của nhà sản xuất hoặc của hãng sản xuất đối với các thiết bị nhập khẩu; không bao gồm phụ kiện kèm theo máy chính, phần mềm, vật tư lắp đặt:
 - + Giấy chứng nhận xuất xứ (Certificate of Origin -CO),
 - + Giấy chứng nhận chất lượng (Certificate of Quality -CQ).
 - + Tờ khai hải quan
 - + Giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước:
- Nhà thầu phải cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa, trường hợp catalogue không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật thì phải cung cấp tài liệu kỹ thuật có xác nhận của nhà sản xuất hoặc đại diện hợp pháp của hãng tại Việt Nam. Các tài liệu này phải bằng tiếng Việt Nam, nếu là ngôn ngữ khác thì phải có bản dịch bằng tiếng Việt. Trường hợp nhà thầu không nộp kèm E-HSMT các tài liệu này thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm bổ sung khi Chủ đầu tư yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc có nộp kèm nhưng không đáp ứng đúng yêu cầu quy định tại E- HSMT thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt.

Tất cả các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa (không bao gồm catalogue) nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của

cơ sở dịch thuật hợp pháp hoặc bản dịch tiếng Việt được đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất, nhà đăng ký, nhà nhập khẩu, nhà phân phối được ủy quyền từ chính hãng sản xuất. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của các tài liệu này.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Ô tô 07 chỗ ngồi	1.Thông số kỹ thuật:
		Hiện trạng xe: Xe mới 100%
		Năm sản xuất: 2026 trở về sau
		ĐỘNG CƠ VÀ TÍNH NĂNG VẬN HÀNH
		- Động cơ: Bi-turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp (tương đương).
		- Dung tích xilanh: 1966 cc (tương đương).
		- Công suất cực đại: 209.8 (154.3 kW)/3750
		- Mô men xoắn cực đại: 500/1750-2000
		- Hệ thống truyền động: Hai cầu chủ động
		- Hệ thống kiểm soát đường địa hình: Có
		- Hộp số: Số tự động 10 cấp điện tử
		- Trợ lực lái: Trợ lực lái điện (EPAS)
		KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG
		- Dài x Rộng x Cao (mm): 4914 x 1923 x 1842
		- Chiều dài cơ sở (mm), khoảng: 2900
		- Dung tích bình nhiên liệu (L): 80
		- Khoảng sáng gầm xe: 200
		MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU:
		- Chu trình tổ hợp: 8,76 L
		- Chu trình đô thị cơ bản: 11,41 L
		- Chu trình đô thị phụ: 7,22 L
		HỆ THỐNG TREO
		- Hệ thống treo trước: Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ và thanh cân bằng
		- Hệ thống treo sau: Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn & thanh ổn định liên kết kiểu Watts Linkage
		HỆ THỐNG PHANH
		- Phanh trước và sau: Phanh đĩa, phanh tay điện tử
		- Cỡ lốp: 255/55R20
		- Bánh xe: Vành hợp kim nhôm 20"
		TRANG THIẾT BỊ AN TOÀN
		- Túi khí phía trước: Có
		- Túi khí bên: Có
		- Túi khí rèm dọc hai bên trần xe: Có
		- Túi khí bảo vệ đầu gối người lái: Có
		- Camera: Camera 360
		- Cảm biến hỗ trợ đỗ xe: Cảm biến trước và sau

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Hệ thống chống bó cứng phanh và phân phối lực phanh điện tử: Có
		- Hệ thống cân bằng điện tử: Có
		- Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc: Có
		- Hệ thống kiểm soát độ leo: Có
		- Hệ thống kiểm soát tốc độ: Tự động
		- Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang: Có
		- Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường: Có
		- Hệ thống cảnh báo va chạm và hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước: Có
		- Hệ thống kiểm soát áp suất lốp: Có
		- Hệ thống chống trộm: Có
		TRANG THIẾT BỊ NGOẠI THẤT
		- Đèn phía trước: Led Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
		- Đèn pha chống chói tự động: Có
		- Gạt mưa tự động: Có
		- Đèn sương mù: Có
		- Gương chiếu hậu điều chỉnh điện: Gập điện
		- Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama: Có
		- Cửa hậu đóng/mở điện: Có
		TRANG THIẾT BỊ BÊN TRONG XE
		- Khởi động bằng nút bấm: Có
		- Chìa khóa thông minh: Có
		- Điều hòa nhiệt độ: Tự động 2 vùng khí hậu
		- Vật liệu ghế: Da + Vinyl tổng hợp
		- Tay lái: Da Vinyl
		- Điều chỉnh hàng ghế lái trước: Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 8 hướng
		- Hàng ghế thứ 3 gập điện: Có
		- Gương chiếu hậu trong: Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày đêm
		- Cửa kính điều khiển điện: Có (1 chạm lên xuống thích hợp chức năng chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
		- Hệ thống âm thanh: AM/FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth, 8 loa
		- Hệ thống SYNC: Điều khiển giọng nói SYNC 4A, màn hình TFT cảm ứng 12"
		- Bảng đồng hồ tốc độ: Màn hình 12,4"
		- Sạc không dây: Có
		- Điều khiển âm thanh trên tay lái: Có

Ghi chú:

- Quy cách hàng hóa theo quy định của hãng sản xuất, nhưng phải đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn với các hàng hóa yêu cầu.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

- Trường hợp Nhà thầu chào hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT thì Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản giải trình về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu đó, nhằm chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu theo quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT, đồng thời kèm tài liệu chứng minh (nếu có).

- Tài liệu chứng minh có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalogue, số liệu... được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác

a) Yêu cầu về cam kết: Nhà thầu phải cam kết các nội dung sau (E-HSDT phải kèm file scan bản cam kết):

- Nhà thầu cam kết trong quá trình thực hiện dịch vụ, nếu có phát sinh sự cố hư hỏng nhà thầu phải chịu trách nhiệm và tiến hành sửa chữa (chi phí sửa chữa do nhà thầu chi trả). Nếu thấy phải thay thế linh kiện, vật tư, ... nhà thầu phải báo cáo chủ đầu tư và tự sửa chữa (phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư, chi phí thay thế do nhà thầu chi trả).

- Nhà thầu cam kết thu hồi hàng hóa và đổi hàng hóa mới 100% cho chủ đầu tư trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp đầy đủ các giấy tờ theo quy định để làm thủ tục đăng ký lưu hành xe.

- Nhà thầu phải có cam kết hỗ trợ Chủ đầu tư trong quá trình đăng ký, đăng kiểm, nộp thuế và các thủ tục khác để đăng ký lưu hành xe (nếu chủ đầu tư có yêu cầu).

b) Bảo hành, bảo trì hàng hóa:

- Nhà thầu cam kết Thời gian bảo hành (Bảo hành tại đại lý chính hãng hoặc các trạm bảo hành cố định khác của hãng trên toàn quốc. Bảo hành 36 tháng hoặc 100.000 Km đầu tiên tùy theo điều kiện nào đến trước theo quy định ghi trong sổ bảo hành. Kiểm tra xe miễn phí 1.000km đầu tiên.

- Cam kết về chế độ bảo trì, bảo dưỡng, hướng dẫn cho Chủ đầu tư sử dụng vận hành, sửa chữa thiết bị theo quy định của nhà cung cấp (có sổ bảo hành và sách hướng dẫn sử dụng kèm theo khi giao xe).

- Cam kết cung cấp chứng thư bảo hành của nhà nhập khẩu và nhà phân phối.

- Có cam kết các phụ tùng chính hiệu của hãng với giá bán cạnh tranh và thống nhất trên toàn quốc luôn luôn sẵn có tại bất kỳ đại lý độc quyền hay trung tâm bảo trì ủy quyền nào của hãng đáp ứng yêu cầu tại E-CDNT 15.10 Chương II của E-HSMT này, đảm bảo có vật tư, phụ kiện thay thế nếu hàng hóa bị hư hỏng trong thời gian sử dụng

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ phối hợp cùng nhà thầu kiểm tra hàng hóa tại nơi giao hàng, kiểm tra dựa trên thông số kỹ thuật và các tính năng kèm theo xe.